

**QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI VIỆT
Về việc ban hành Quy chế Tuyển sinh**

**TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI VIỆT**

- Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Thái Việt;
- Căn cứ Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0500505506 cấp lần 8 ngày 28 tháng 08 năm 2025 của Sở tài chính TP Hà Nội;
- Căn cứ chức năng, quyền hạn của Tổng Giám đốc;
- Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính, Trưởng phòng Kế toán và Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt và ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tuyển sinh đào tạo lái xe mô tô, ô tô, tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Thái Việt thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Việt.

Điều 2: “Quy chế Tuyển sinh đào tạo lái xe mô tô, ô tô, tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải” này được thống nhất áp dụng trong Trung tâm như một công cụ để thực hiện công việc một cách có hiệu quả và được coi là cơ sở để đánh giá việc chấp hành của các bộ phận cá nhân trong quá trình làm nhiệm vụ; là căn cứ để các phòng ban liên quan thực hiện.

Nội dung của Quy chế này sẽ có thể được điều chỉnh, bổ sung bằng văn bản mỗi khi phát hiện thấy những điều không còn phù hợp nữa.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng các phòng (ban), các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhân:

- Như điều 3;
- HĐQT Công ty (b/c);
- Lưu TCTH.

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ THÁI VIỆT

QUY CHẾ TUYỂN SINH
TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP THÁI VIỆT
(Ban hành kèm theo Quyết định số 259 /QĐ-TGD ngày 09 / 06 /2026
của Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Thái Việt)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng.

Quy chế này quy định về việc tuyển sinh đào tạo lái xe mô tô hạng A1, A; đào tạo lái xe ô tô hạng B, C1, đào tạo nâng hạng giấy phép lái xe đến hạng C1, tuyển sinh tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải được áp dụng tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Thái Việt.

Điều 2. Hình thức tuyển sinh, đào tạo.

1, Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển và thực hiện nhiều lần trong năm.

2, Hình thức đào tạo:

- Lý thuyết:

+ Người có nhu cầu được đào tạo để cấp giấy phép lái xe mô tô các hạng A1, A: người học phải học đủ chương trình đào tạo theo quy định và được lựa chọn một trong các hình thức học sau: tự học các môn lý thuyết theo quy định của Chính phủ về hoạt động đào tạo lái xe hoặc học tập trung tại trung tâm;

+ Người có nhu cầu được đào tạo để cấp giấy phép lái xe các hạng B, C1, đào tạo nâng hạng giấy phép lái xe đến hạng C1: người học học đủ chương trình đào tạo theo quy định và được lựa chọn một trong các hình thức học sau: tập trung tại Trung tâm hoặc đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn theo quy định của Chính phủ về hoạt động đào tạo lái xe.

+ Người có nhu cầu tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải: người học được đào tạo trực tuyến theo quy định của pháp luật.

- Thực hành:

Người học lái xe các hạng học tập, thực hành tại Trung tâm, dưới sự hướng dẫn của giáo viên tại sân tập lái và đoạn đường tập lái theo quy định.

- Quá thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày cơ sở đào tạo lái xe tổ chức xét hoàn thành khóa đào tạo lần đầu mà học viên không đủ điều kiện để được xét hoàn thành khóa đào tạo thì học viên phải tham gia đào tạo lại theo khóa đào tạo mới.

Điều 3. Đối tượng tuyển sinh.

* Đào tạo lái xe mô tô, ô tô các hạng:

1. Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú hoặc đang làm việc, học tập tại Việt Nam.

2. Đủ tuổi (tính đến ngày dự sát hạch lái xe), sức khỏe theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 59 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, học viên có thể học trước nhưng chỉ được dự sát hạch khi đủ tuổi theo quy định.

3. Người học lái xe để nâng hạng giấy phép lái xe phải đáp ứng theo quy định tại khoản 4 Điều 60 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; trong đó, thời gian lái xe an toàn cho từng hạng giấy phép lái xe: Hạng B lên C1: thời gian lái xe an toàn từ 02 năm trở lên;

4. Người đã có giấy phép lái xe hạng B chuyển số tự động được đăng ký học để cấp mới giấy phép lái xe hạng B chuyển số cơ khí (số sàn), người đã có giấy phép lái xe hạng B được đăng ký học để cấp mới giấy phép lái xe hạng C1 và phải học đủ nội dung chương trình đào tạo lái xe theo quy định.

5. Đủ sức khỏe theo Quy định của Bộ Y tế.

* Tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải: Là người lái xe kinh doanh vận tải.

Điều 4. Chỉ tiêu tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh.

4.1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Căn cứ vào lưu lượng được phép đào tạo ghi trong Giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp đồng thời căn cứ vào các điều kiện tổ chức đào tạo (giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo,...) và nhu cầu của người học nhu cầu sử dụng lao động để xác định chỉ tiêu.

Công thức xác định số lượng tuyển sinh tối đa từng khoá:

$$[S_{gv} \times 5 (\text{hạng B}) + S_{gv} \times 5 (\text{hạng C1/C})] = S_{ts}$$

Trong đó:

+ S_{gv}: Số lượng giáo viên được dạy thực hành từng khoá

(S_{gv} = Tổng số giáo viên theo danh sách – Số giáo viên đang dạy các khoá trước).

+ S_{ts}: Số lượng tuyển sinh tối đa từng khoá.

4.2 Kế hoạch tuyển sinh.

Trên cơ sở chỉ tiêu tuyển sinh, Trung tâm có kế hoạch tuyển sinh hàng tháng như sau:

- Mô tô (Hạng A1, A): Ngày 25 hàng tháng, phòng Tuyển sinh tổng hợp số lượng học viên đủ tiêu chuẩn, gửi danh sách qua phòng Đào tạo lên kế hoạch đào tạo, báo cáo Giám đốc Trung tâm làm văn bản đăng ký tổ chức sát hạch với Phòng Cảnh sát giao thông. Trung bình Trung tâm tổ chức 02-04 khoá/tháng.

- Ô tô: Căn cứ vào thời điểm trước 10 ngày khoá đào tạo trước đó kết thúc, Phòng Đào tạo tổng hợp số lượng học viên đủ tiêu chuẩn, lên kế hoạch đào tạo, báo cáo Giám đốc Trung tâm ra quyết định khai giảng. Trung bình 1 tháng Trung tâm khai giảng từ 2 - 4 khoá.

- Tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải: Ngày 10 hàng tháng, phòng Tuyển sinh tổng hợp số lượng học viên đủ tiêu chuẩn, gửi danh sách qua phòng Đào tạo lên kế hoạch đào tạo, báo cáo Giám đốc Trung tâm làm văn bản đăng ký tổ chức với Sở Xây dựng. Trung bình Trung tâm tổ chức 01 khoá/tháng.

4.3 Thông báo tuyển sinh

- Được công khai tại bảng tin phòng tuyển sinh tại Trung tâm
- Công khai trên trang thông tin của Trung tâm.

Điều 5. Thủ tục, hồ sơ đăng ký, học phí.

5.1 Thủ tục.

Học viên có nguyện vọng học lái xe ô tô, mô tô sẽ được đăng ký tại Trung tâm và hoàn thiện hồ sơ theo mẫu do Bộ Xây dựng quy định.

5.2. Hồ sơ đăng ký.

- Hồ sơ Mô tô hạng A1, Hạng A gồm:

- a) Đơn đề nghị học lái xe theo mẫu quy định ;
- b) 02 ảnh chân dung 3x4
- c) Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc một trong các giấy tờ sau: thẻ tạm trú, thẻ thường trú, chứng minh thư ngoại giao, chứng minh thư công vụ (đối với người nước ngoài).

d) Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

e) Hợp đồng đào tạo với người học lái xe ô tô; các thỏa thuận khác không trái pháp luật và đạo đức xã hội

f) Đối với học viên có nhu cầu được đào tạo để cấp giấy phép lái xe mô tô các hạng A1, A: được miễn thi lý thuyết nếu có GPLX ô tô còn thời hạn (nộp bản photo GPLX ô tô)

g) Kinh phí đào tạo theo quy định.

- Hồ sơ ô tô gồm:

a) Đơn đề nghị học lái xe theo mẫu quy định;

b) 06 ảnh chân dung 3x4

c) Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc một trong các giấy tờ sau: thẻ tạm trú, thẻ thường trú, chứng minh thư ngoại giao, chứng minh thư công vụ (đối với người nước ngoài).

d) Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

e) Hợp đồng đào tạo với người học lái xe ô tô; các thỏa thuận khác không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

e) Kinh phí đào tạo theo quy định.

- Hồ sơ của người học lái xe nâng hạng

a) Giấy tờ quy định tại Hồ sơ ô tô

b) Bản khai thời gian lái xe an toàn theo mẫu quy định

- Hồ sơ của người tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải

a) Đơn đề nghị học lái xe theo mẫu quy định;

b) 03 ảnh chân dung 3x4

c) Bản sao hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc một trong các giấy tờ sau: thẻ tạm trú, thẻ thường trú, chứng minh thư ngoại giao, chứng minh thư công vụ (đối với người nước ngoài).

d) Bản sao Giấy phép lái xe còn thời hạn.

5.3. Học phí

Quy định tại quyết định về mức thu học phí các hạng đào tạo lái xe cơ giới đường bộ do Tổng giám đốc Công ty ban hành.

Điều 6. Quy trình đào tạo

6.1 Đào tạo lái xe các hạng A1, A, B, C1, nâng hạng GPLX từ hạng B lên C1

6.1.1 Các môn lý thuyết.

STT	CHỈ TIÊU TÍNH TOÁN CÁC MÔN HỌC	Đơn vị tính	HẠNG GIẤY PHÉP LÁI XE					
			Hạng A1	Hạng A	Hạng B		Hạng C1	B lên C1
					Học xe chuyên số tự động (bao gồm cả xe ô tô điện)	Học xe chuyên số cơ khí (số sàn)		
Đào tạo Lý thuyết		giờ	9	20	136	152	152	20
1	Pháp luật về giao thông đường bộ	giờ	7	16	90	90	90	8
2	Cấu tạo và sửa chữa thông thường	giờ			8	18	18	
3	Kiến thức mới về xe nâng hạng							4
3	Đạo đức, văn hóa giao thông và phòng chống tác hại của rượu, bia khi tham gia giao thông	giờ			10	16	16	3
	Kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	giờ			4	4	4	4
4	Kỹ thuật lái xe	giờ	2	4	20	20	20	
5	Học phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông	giờ			4	4	4	

6.1.2. Các môn thực hành.

- Mô tô:

+ Hạng A1: Số giờ học thực hành: 03 giờ/học viên

+ Hạng A: Số giờ học thực hành: 12 giờ/học viên

- Ô tô

+ Hạng B - Học xe chuyên số tự động (bao gồm cả xe ô tô điện): 60 giờ/học viên;

+ Hạng B - Học xe chuyên số cơ khí (số sàn): 76 giờ/học viên;

+ Hạng C1: 85 giờ/học viên.

+ Nâng hạng giấy phép lái xe từ hạng B lên C1: 9 giờ/học viên.

6.2 Tập huấn nghiệp vụ vận tải cho lái xe kinh doanh vận tải

TT	Nội dung tập huấn	Phân bố thời gian tập huấn
1.	Bài 1: Kiến thức cơ bản về ngành vận tải ô tô Việt Nam và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật quản lý hoạt động kinh doanh vận tải	02 giờ
2.	Bài 2: Bồi dưỡng nghiệp vụ vận tải cho người lái xe để nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải và bảo đảm an toàn giao thông; kỹ năng điều khiển phương tiện tiết kiệm nhiên liệu; kỹ năng xếp hàng hóa trên xe ô tô.	16 giờ
3.	Bài 3: Rèn luyện nâng cao đạo đức nghề nghiệp của người lái xe kinh doanh vận tải	02 giờ
4.	Bài 4: Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng người lái xe kinh doanh vận tải	02 giờ
5.	Tổ chức kiểm tra	02 giờ
Tổng cộng:		24 giờ

6.3 Kiểm tra, xét cấp chứng nhận hoàn thành khóa học, khóa tập huấn

Việc kiểm tra, xét cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học được thực hiện theo quy chế ban hành theo Quyết định Giám đốc Trung tâm giáo dục nghề nghiệp Thái Việt hướng dẫn thực hiện đào tạo, kiểm tra, xét công nhận hoàn thành khóa học.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Cán bộ, giáo viên, công nhân viên của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp Thái Việt, các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quy chế này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HDQT Công ty (b/c);
- Lưu TCTH.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THÁI VIỆT